***Ngày soạn: 6 / 9/ 2024***

***Ngày dạy: 18/ 9 / 2024***

**Tuần 2**

 **CHỦ ĐỀ 1: MÔN MĨ THUẬT CỦA EM**

**BÀI 1: MÔN MĨ THUẬT CỦA EM (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩmchất**

- Bài học góp phần hình thành và phát triển cho HS tình yêu thiên nhiên, cuộc sống, tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm,…thông qua một số biểu hiện cụ thể:

-Yêu thích cái đẹp trong thiên nhiên, trong đời sống; yêu thích các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

- Có ý thức chuẩn bị đồ dùng, vật liệu phục vụ bài học và bảo quản các đồ dùng học tập của mình, của bạn, trong lớp, trong trường, …

**2. Năng lực**

Bài học góp phần từng bước hình thành, phát triển các năng lực sau:

* 1. . Năng lực mĩ thuật

- Nhận biết một số đồ, vật liệu cần sử dụng trong tiết học; nhận biết tên gọi một số sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

- Nêu được tên một số đồ dùng, vật liệu; gọi được tên một số sản phẩm mĩ thuật trong bài học; lựa chọn được hình thức thực hành để tạo sản phẩm.

- Bước đầu chia sẻ về sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật do bản thân, bạn bè, những người xung quanh tạo ra trong học tập và đời sống.

* 1. . Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; tự lự chọn nội dung thực hành.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận, nhận xét, phát biểu về các nội dung của bài học với GV và bạn học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết quan sát, phát hiện vẻ đẹp ở đói tượng quan sát; biết sử dụng các đồ dùng, công cụ, … để sáng tạo sản phẩm.

* 1. . Năng lực đặc thù khác

- Năng lực ngôn ngữ: Hình thành thông qua các hoạt đọng trao đổi, thảo luận theo chủ đề.

- Năng lực thể chất: Biểu hiện ở hoạt động tay trong các kĩ năng thao tác sử dụng đồ dùng như vẽ tranh, cắt hình, nặn, hoạt động vận động.

**II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN**

**1. Học sinh:**

- SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1;

- Các đồ dùng cần thiết như gợi ý trong bài 1 SGK Mĩ thuật 1.

- Ảnh, bức tranh về sản phẩm thủ công (nếu có thể).

**2. Giáo viên*:***

- Các đồ dùng cần thiết như gợi ý trong bài 1 SGK Mĩ thuật 1.

- SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; hình ảnh hoặc vật thật minh họa nội dung bài học (đồ thủ công, sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, vật liệu đặc trưng vùng miền, …)

- Phương tiện, họa phẩm cần thiết cho các hoạt động: vẽ, dán, ghép hình, nặn

- Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nên có).

**III. Phương pháp, hình thức tổ chức DH chủ** **yếu**

**1. Phương phápdạyhọc:** nêu và giải quyết vấn đề, gợi mở, luyện tập, …

**2. Kĩ thuật dạy học:** khăn trải bàn, động não, tia chớp, …

**3. Hình thức tổ chức dạy học:** Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1: Ổn định lớp và giới thiệu nội dung tiết học (5 phút)**- Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học- Giới thiệu nội dung tiết học.**Hoạt động 2: Hướng dẫn cho HS tìm hiểu nội dung Vận dụng. (15 phút)**Yêu cầu HS quan sát các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật ở trang 7 SGK và một số tranh sưu tầm thêm.- Cho HS trả lời một số câu hỏi:+ Kể tên vật liệu, chất liệu?+ Hình thức tạo hình?+ Ứng dụng? VD như: mặt nạ dùng để làm gì?+ Khi nào gọi là nghệ sĩ, nghệ nhân?+ Khi nào gọi là sản phẩm, tác phẩm?- GV chốt lại.**Hoạt động 3: Tổng kết bài học. (10 phút)****-** Yêu cầuHS trả lời các câu hỏi:+ Hãy kể tên các hoạt động trong môn Mĩ thuật mà em biết?+ Những đồ dùng, vật liệu môn Mĩ thuật?+ Hãy nêu tên gọi của các loại hình? (tranh, tượng)+ Tên gọi của người làm nghề mĩ thuật? (họa sĩ, nhà điêu khắc, nghệ nhân chạm khắc, …)- Ý nghĩ của môn Mĩ thuật, các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật?- GV chốt lại.**Hoạt động 4: Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo. (5 phút)**– Tóm tắt nội dung chính của bài học– Nhận xét kết quả học tập– Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo: xem trước bài 2 SGK, chuẩn bị các đồ dùng, vật liệu theo yêu cầu ở mục chuẩn bị trong Bài 2, trang 8 SGK. | - Suy nghĩ, chia sẻ, bổ sung.- HS quan sát.- HS vận dụng hiểu biết suy đoán, trả lời. HS khác nhận xét bổ sung.- HS lắng nghe.- HS suy nghĩ, trả lời.- HS lắng nghe.-HS lắng nghe. |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**